TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 09/2021/HS-PT
Ngày: 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Hải.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ và Ông Nguyễn Quang Tuấn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Minh Thêu - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021. Tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2020/TLPT-PT ngày 02/11/2020 đối với bị cáo Đặng Đình H do có kháng của bị cáo Đặng Đình H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo kháng cáo và không bị kháng nghị:

1. Đặng Đình H, sinh năm 1988 tại Ninh Bình.

Nơi cư trú: xóm a, xã LS, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Đặng Đình N và bà Lương Thị D; có vợ là Nguyễn Thị P; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/7/2018 bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đã chấp hành xong).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến ngày 13/3/2020. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị:

1. Vũ Văn T (Vũ Anh T), sinh năm 1973; trú tại: Khu phố Y, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H.

2. Trịnh Anh D, sinh năm 1980; trú tại: Khu phố L, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H.

3. Bùi Văn H, sinh năm 1993; trú tại: thôn A, xã V, huyện N, tỉnh NB.

4. Tạ Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Khu L, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H.

5. Quách Văn V, sinh năm 1987; trú tại: xóm Đ, xã H, huyện Y, tỉnh H.

6. Quách Tất D, sinh năm 1977; trú tại: xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh H.

7. Trịnh Vũ T, sinh năm 1986; trú tại: Khu Y, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H

8. Bùi Văn A, sinh năm 1995; trú tại: xóm H, xã Đ, huyện Y, tỉnh H.

9. Hoàng Anh V, sinh năm 1969; trú tại: xóm Y, xã H, huyện Y, tỉnh H.

10. Nguyễn Ngọc H, SN 1963; trú tại phố ND, thị trấn V, huyện L, tỉnh H.

11. Chu Huy P, sinh năm 1980; trú tại: phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh H

12. Bùi Văn M, sinh năm 1986; trú tại: xóm Đ, xã X, huyện L, tỉnh H.

13. Nguyễn Anh Đ, SN 1982; trú tại: Phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh H

14. Nguyễn Thị N, SN 1982; trú tại: khu 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh H.

15. Phạm Hồng C, SN 1987; trú tại: xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh NA.

16. Nguyễn Thị L, SN 1982; trú tại: xóm Q, xã T, huyện Q, tỉnh NA.

17. Lê Hữu M, sinh năm 1988; trú tại: thôn 2, xã T, huyện TX, tỉnh TH.

18. Hoàng Ngọc L, SN 1993; trú tại: xóm H, xã T, huyện H, tỉnh NA.

19. Bùi Văn Đ, sinh năm 1986; trú tại: xóm L, huyện L, huyện Y, tỉnh PT.

20. Nguyễn Hữu T, SN 1983; trú tại: Khu Y, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H

21. Trần Văn T, SN 1985; trú tại: Khu phố H, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H.

22. Lê Phúc T (Kh), SN 1987; trú tại: thôn 3/2B, xã TL, huyện LS, tỉnh H.

23. Phạm Ngọc D, SN 1992; trú tại: xóm YT, xã Y, huyện Y, tỉnh H.

24. Ngô Hoàng A, SN 1981; trú tại: Khu Y, thị trấn H, huyện Y, tỉnh H.

25. Vũ Ngọc P, sinh năm 1983; trú tại: xóm B, xã B, huyện Y, tỉnh H.

26. Nguyễn Khánh N, SN 1992; trú tại: xóm Đ, xã B, huyện Y, tỉnh H.

27. Nguyễn Văn S, SN 1966; trú tại: xóm B, xã L, huyện NQ, tỉnh NB.

28. Lê Văn H, SN 1988; trú tại: Thôn 1, xã Y, huyện YĐ, tỉnh T.

29. Phạm Văn T, SN 1980; trú tại: Khu Đ, thị trấn LS, huyện TS, tỉnh TH.

30. Trần Công K, sinh năm 1987; trú tại: xóm N, xã T, huyện V, tỉnh NĐ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1- Bà Nguyễn Thị H; SN: 1977 .Địa chỉ: Xóm 10, xã G, huyện N, tỉnh NB

2. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đăng T

(Bị cáo, người liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước và muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên Vũ Văn Tà, Bùi Văn H và Trịnh Anh D rủ nhau mở sới bạc để thu tiền phế của những người đến đánh bạc. Khoảng cuối tháng 12/2019 H, T và D tiến hành việc mở sới cho người đánh bạc. Trong đó D nhận gặp gỡ với những người của chính quyền để xin cho sới bạc được hoạt động. T thuê địa điển nhà của Hoàng Anh V tại xóm Y, xã H, huyện Y, tỉnh H, giá thuê thỏa thuận với V là 1.000.000 đồng/ngày và được Hoàng Anh V đồng ý, còn người giúp việc tổ chức đánh bạc gồm: Bùi Văn Á, Bùi Văn H, Bùi Văn K, Trịnh Vũ T, Quách Văn V, Quách Tất D và Tạ Văn T. Trong đó Quách Tất D làm nhiệm vụ hồ lỳ, giam tiền, những người còn lại làm nhiệm vụ cảnh giới; Tạ văn T trực tiếp xóc cái cho người khác đánh bạc và thu tiền của những người đến đánh bạc từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/người.

Khoảng 13 giờ ngày 07/01/2020 Bùi Văn H đã liên lạc cho Bùi Văn A, Bùi Văn H, Bùi Văn K, Trịnh Vũ T, Quách Tất D đến để cảnh giới tại sới bạc. Sau đó H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI i10 BKS 35-095.43, trên xe chở theo ghế nhựa, bát, đĩa sứ, thảm nỉ đón Tạ Văn Thảo đến sới bạc. H đã liên lạc bằng điện thoại với Ngô Hoàng A, Vũ Ngọc P, Nguyễn Văn S, Hoàng Ngọc L, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Hữu T và Trần Công K để các đối tượng đến đánh bạc, các đối tượng này sau đó lại liên lạc với những người khác là bạn bè, người quen đến đánh bạc với tổng số 22 người.

Cách thức đánh bạc là theo hình thức xóc đĩa, người tổ chức đánh bạc và người đánh bạc thống nhất quy định như sau: Công cụ sử dụng vào việc đánh bạc gồm 01 chiếc bát; 01 chiếc đĩa bằng sứ và 04 quân vị. Người cầm cái đặt 04 quân vị vào đĩa rồi úp chiếc bát lên đĩa để xóc 04 quân vị bên trong, xóc xong đặt xuống chiếu chờ cho người chơi bạc đặt cửa. Người chơi đặt tiền theo hai cửa lẻ hoặc chẵn. Chẵn là trường hợp khi mở bát có 04 hoặc 02 quân vị cùng màu đỏ hoặc màu trắng ngửa lên và ngược lại. Lẻ là kkhi có 03 quân vị màu đỏ và 01 quân vị màu trắng ngửa lên hoặc ngược lại, 03 quân vị màu trắng và 01 quân vị màu đỏ ngửa lên. Sau khi người đánh bạc đặt tiền để chơi xong thì Tạ Văn Thảo mở bát. Quách Tất D là người hồ lỳ, giam tiền để người chơi đánh bạc với nhau, thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Nếu thắng thì người chơi bạc được trả số tiền tương ứng với số tiền đặt cửa, nếu thua thì mất số tiền đã đặt cửa; Phạm Hồng C và Lê Hữa M là người giam tiền của Hoàng Ngọc L, giúp L nhận tiền người thua và trả tiền người thắng.

Sau khi đánh bạc được khoảng 30 phút thì Quách Tất D thu tiền phế của những người chơi được 7.500.000 đồng, số tiền này D đã giao lại cho Bùi Văn H.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, khi các đối tượng đang đánh bạc thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình bắt quả tang toàn bộ những người đánh bạc và tổ chức đánh bạc có mặt tại nhà Hoàng Anh V. Thu giữ trên chiếu bạc 284.700.000 đồng tiền Việt Nam; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn; 01 thảm nỉ màu đỏ; 10 ghế nhựa. Qua trình điều tra xác định được tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 294.700.000 đồng.

Tại bản án số 27/2020/ HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định.

Tuyên bố các bị cáo:

- Vũ Văn Tài, Bùi Văn H, Trịnh Anh D, Quách Tất D, Tạ Văn T, Trịnh Vũ T, Quách Văn V, Bùi Văn Á phạm tội: Tổ chức đánh bạc.

- Hoàng Anh V phạm tội: Gá bạc

- Phạm Văn T, Đặng Đình H, Lê Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Khánh N, Vũ Ngọc P, Ngô Hoàng A, Phạm Ngọc D, Lê Phúc T, Trần Văn T, Nguyễn Hữu Tâ, Bùi Văn Đ, Hoàng Ngọc L, Lê Hữu M, Nguyễn Thị L, Phạm Hồng C, Nguyễn Thị N, Nguyễn Anh Đ, Bùi Văn M, Trần Công K, Chu Huy P và Nguyễn Ngọc H phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Đình H 30 (ba mươi) tháng tù. Được từ 02 tháng 06 ngày tạm giữ, tạm giam. Còn phải chấp hành 27 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Đặng Đình H 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo khác; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/9/2020 bị cáo Đặng Đình H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Đình H thay đổi nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Về thời hạn kháng cáo và thủ tục kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy đã xét xử bị cáo Đặng Đình H về tội đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm một số tình tiết về H cảnh gia đình như là lao động chính trong gia đình và trực tiếp nuôi bố mẹ già, trong đó bố bị cáo là bệnh binh hạng hai, tỉ lệ mất sức lao động là 63%. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự nhưng đủ căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 355,

Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Đình H: Bị cáo hối hận về hành vi của mình đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Đình H một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong cùng vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, tại nhà của Hoàng Anh V xóm Y, xã H, huyện Y, tỉnh H, bị cáo Đặng Đình H cùng 21 bị cáo khác đang chơi xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị bắt quả tang, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ là 294.700.000 đồng. Bị cáo Đặng Đình H sử dụng số tiền 15.000.000đ vào việc đánh bạc.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, biết việc đánh bạc dưới mọi hình thức đều bị Nhà nước cấm, song do ham chơi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Đình H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc là đồng phạm giản đơn, giữ vai trò là người thực hiện, số tiền bị cáo H dùng vào việc đánh bạc 15.000.000đ là không lớn so với các bị cáo khác, mặt khác tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm một số tình tiết về hoàn cảnh gia đình như: Bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội, là lao động chính trong gia đình và trực tiếp nuôi bố mẹ già, trong đó bố bị cáo là bệnh binh hạng hai, tỉ lệ mất sức lao động là 63%. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Đình H.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Đình H. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 27/2020/HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Đình H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đặng Đình H 24 (*hai bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Được trừ 02 tháng 06 ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 21 tháng 24 ngày.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đặng Đình H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 10/3/2021.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND H.Yên Thủy;
- Cục THADS H. Yên Thủy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Hải